



Kính gửi: Vụ Pháp luật Hình sự - Hành chính (Bộ Tư pháp)

Tiếp nối cuộc họp ngày 22/12/2017 tại Bộ Tư pháp theo Giấy Mời số 935/GM-BTP ngày 19/12/2017 v/v thẩm định cho Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP (sau đây gọi tắt là Dự thảo), Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) xin gửi tới Quý Cơ quan các ý kiến góp ý bằng văn bản theo đề nghị của Quý Cơ quan cho bản Dự thảo thẩm định nói trên, cụ thể như sau:

I) Những nội dung đề xuất sửa đổi-bổ sung vào Dự thảo:

Stt	Nội dung góp ý	Vấn đề vướng mắc	Góp ý sửa đổi – bổ sung
1	Điều 13 Khoản 7 <i>“Các trường hợp được miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu”</i>	Ngoài vấn đề tích cực là miễn kiểm tra cho các sản phẩm-nguyên liệu nhập về để sản xuất “nội bộ” nhằm tạo ra một thành phẩm cụ thể. Thì, nội dung này chưa được rõ, đầy đủ theo đúng tinh thần Mục 3 Nghị quyết 103/NQ-CP của Chính phủ ban hành ngày 5/12/2016.	Sửa đổi, bổ sung nguyên khoản 7 Điều 13 như sau: <i>“Thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm nhập khẩu vào Việt Nam chỉ dùng để sản xuất nội bộ trong cơ sở; và để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu, nhập kinh doanh để sản xuất tiếp hàng xuất khẩu, không tiêu thụ tại thị trường trong nước.”</i>
2	Điều 14 “Yêu cầu đối với sản phẩm động vật trên cạn, sản phẩm động vật thủy sản, sản phẩm thực vật dùng làm thực phẩm nhập khẩu” và Điều 22 <i>“Thủ tục đăng ký quốc gia, vùng lãnh thổ và doanh nghiệp vào danh sách xuất khẩu thực phẩm vào Việt Nam và kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm tại nước xuất</i>	Điều 14 đang đi ngược lại phương thức quản lý của ngành Nông nghiệp trong gần 10 năm qua, được quy định tại Thông tư số 51/2010/T-BNNPTN ngày 8/9/2010 (Điều 1), theo đó các hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu <u>dùng làm nguyên liệu gia công XK và SX xuất khẩu</u> không bắt buộc phải SX bởi cơ sở sản xuất kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận.	Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 14 như sau (bổ sung phần gạch chân): <i>“1. Sản phẩm động vật trên cạn, nguyên liệu và sản phẩm động vật thủy sản, sản phẩm thực vật dùng làm thực phẩm nhập khẩu, trừ các thực phẩm đã qua chế biến, bao gói sẵn và các trường hợp thuộc Điều 13 của Nghị định này, phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:”</i>

Stt	Nội dung góp ý	Vấn đề vướng mắc	Góp ý sửa đổi – bổ sung
	khẩu”		

II) Những nội dung đề xuất làm rõ-bổ sung vào Dự thảo:

Stt	Nội dung góp ý	Vấn đề vướng mắc	Góp ý làm rõ-bổ sung
1	Điều 4 Khoản 2 “ <i>Sản phẩm sản xuất, nhập khẩu để làm nguyên liệu phục vụ cho việc sản xuất của tổ chức, cá nhân được miễn thực hiện thủ tục công bố sản phẩm.</i> ”	Do tại Điều 6 Khoản 3 (đăng ký) có danh mục “Phụ gia thực phẩm hỗn hợp <u>có công dụng mới</u> ” thì phải tiến hành thủ tục công bố. Trong khi đó, tại Điều 4 Khoản 1 & Khoản 2, lại chưa có danh mục “Phụ gia thực phẩm dạng hỗn hợp; nguyên liệu thực phẩm; hương liệu”. Như vậy, có thể bị “trống” những danh mục này.	Đề nghị làm rõ-bổ sung Điều 4 Khoản 2 như sau: “ <i>Sản phẩm, bao gồm cả phụ gia thực phẩm dạng hỗn hợp; nguyên liệu thực phẩm; hương liệu sản xuất, nhập khẩu để làm nguyên liệu phục vụ cho việc sản xuất của tổ chức, cá nhân được miễn thực hiện thủ tục tự công bố sản phẩm.</i> ”
2	Điều 5 khoản 1b, Điều 7 khoản 1c, “ <i>Phiếu kết quả kiểm nghiệm an toàn thực phẩm của sản phẩmgồm các chỉ tiêu an toàn <u>do Bộ Y tế ban hành</u></i> ”	Các chỉ tiêu an toàn đã được quy định trong các QCVN (cho vi sinh, kim loại nặng, độc tố vi nấm) hoặc Thông tư/quyết định của Bộ y tế (cho dư lượng thuốc bảo vệ thực vật)... Các chỉ tiêu an toàn có thể được ban hành bởi Codex, các bộ, ban ngành khác như Bộ NNPTNT, Bộ Công thương, Bộ KH-CN... Mâu thuẫn với mẫu số 01, 02 vì tại phụ lục này, doanh nghiệp được quyền cam kết tuân thủ một trong các tiêu chuẩn: 1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; 2. Thông tư của Bộ, ngành; 3. Quy chuẩn kỹ thuật địa phương; 4. Tiêu chuẩn quốc gia; 5. Tiêu chuẩn Codex; Tiêu chuẩn nhà sản xuất đính kèm	Đề nghị sửa bổ sung cụm từ "do Bộ y tế ban hành" thành: <i>"theo các quy định hiện hành được quy định tại Mẫu số 1 và Mẫu số 2 kèm theo tại Nghị định này"</i>
3	Điều 7 khoản 1 đ quy định về yêu cầu giấy chứng nhận GMP cho thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe nhập khẩu: Hầu hết các nước chỉ có giấy chứng nhận GMP cho thực phẩm nói chung, không có GMP <u>cho thực phẩm bảo vệ sức khỏe riêng được</u> . Do đó, chúng ta không thể bắt Mỹ, EU và các nước cũng phải cấp GMP cho thực phẩm bảo vệ sức khỏe riêng theo yêu cầu của Việt nam được.	Để tránh hiểu lầm và đảm bảo tính khả thi của nghị định, đề nghị sửa lại rõ là: “ <i>đ) Đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Giấy chứng nhận đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP)</i> ”
4	Điều 7, khoản 2d	Tại điều 12 có quy định các trường hợp	Đề nghị ghi bổ sung thêm vào

Stt	Nội dung góp ý	Vấn đề vướng mắc	Góp ý làm rõ-bổ sung
	“Yêu cầu nộp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm”	được miễn cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm Do đó, không phải trường hợp nào cũng phải cung cấp loại giấy này	cuối Khoản 2d Điều 7: “miễn đối với các trường hợp được quy định trong điều 12”
5	Điều 8 khoản 3 “.....Đối với <u>mỗi lần nộp hồ sơ</u> , cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ được yêu cầu sửa đổi, bổ sung 01 (một) lần”	Quy định 1 lần yêu cầu sửa đổi cho “ mỗi lần nộp hồ sơ ” sẽ dẫn đến mỗi lần DN nộp hồ sơ bổ sung hồ sơ, cán bộ thực thi lại đưa ra yêu cầu mới. Điều này dẫn đến việc 1 hồ sơ có thể bị yêu cầu bổ sung nhiều lần, trái với chủ trương sửa đổi Nghị định.	Đề nghị sửa-bổ sung lại là: “Đối với <u>mỗi bộ hồ sơ</u> , cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ được yêu cầu sửa đổi, bổ sung 01 (một lần), trừ khi hồ sơ sửa đổi, bổ sung vẫn không đáp ứng yêu cầu đã đưa ra”.
6	Điều 8, khoản 4 “Trường hợp sản phẩm có sự thay đổi về tên sản phẩm, xuất xứ, thành phần cấu tạo thì tổ chức, cá nhân phải công bố lại sản phẩm. Các trường hợp có sự thay đổi khác, tổ chức, cá nhân thông báo bằng văn bản về nội dung thay đổi đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ quy định tại Khoản 1 Điều này.”	Sau khi thông báo thì doanh nghiệp nên được sản xuất, kinh doanh luôn để tránh bị ảnh hưởng tới kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.	Đề nghị bổ sung thêm 1 ý sau ở cuối Khoản 4 Điều 8 như sau: “Ngay sau khi thông báo bằng văn bản đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ quy định tại Khoản 1 Điều này thì tổ chức, cá nhân được quyền sản xuất, kinh doanh sản phẩm”
7	Điều 21 Khoản 2 “.....cơ quan tiếp nhận <u>bản đăng ký công bố sản phẩm</u> lựa chọn cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng đã được chỉ định....”	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm không áp dụng cho sản phẩm đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm (Điều 13 Khoản 1). Do vậy, quy định này có thể gây hiểu nhầm.	Đề nghị sửa lại như sau: “.....cơ quan tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm lựa chọn cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng đã được chỉ định....”
8	Điều 24 Khoản 1: Nội dung ghi nhãn bắt buộc “...phải ghi tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân sản xuất và tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân <u>đăng ký bản công bố sản phẩm</u> ”	Nghị định 43/2017/NĐ-CP về ghi nhãn sản phẩm quy định ghi “ tên, địa chỉ của tổ chức cá nhân sản xuất và tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân nhập khẩu ”. Dự thảo này quy định thêm “ tên địa chỉ, tổ chức cá nhân đăng ký ” là mâu thuẫn với ND 43 và gây khó cho DN vì dẫn tới trên nhãn sản phẩm, nhiều khi phải ghi cả 3 tổ chức/cá nhân cùng địa chỉ. Thêm nữa, không phải sản phẩm nào cũng phải đăng ký	Đề nghị bỏ Khoản 1 Điều 24
9	Điều 27, Khoản 4b (Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo)	Khoản 4b chưa có quy định-hướng dẫn mang tính thủ tục hành chính (ví dụ: thời gian xử lý). Cũng như đề rõ ràng, tránh trường hợp cán bộ thẩm xét yêu cầu không có căn cứ pháp lý hoặc việc 1 hồ sơ có thể bị yêu cầu bổ sung nhiều lần	Đề nghị sửa đổi làm rõ đoạn thứ 2 của Khoản 4b như sau: “Trong trường hợp không đồng ý với nội dung quảng cáo, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có công văn yêu cầu sửa đổi, bổ

Stt	Nội dung góp ý	Vấn đề vướng mắc	Góp ý làm rõ-bổ sung
			<i>sung trong đó nêu rõ căn cứ pháp lý của yêu cầu sửa đổi, bổ sung. Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung, cơ quan tiếp nhận thẩm định hồ sơ và có văn bản trả lời. Đối với mỗi bộ hồ sơ, CQTN hồ sơ chỉ được yêu cầu sửa đổi bổ sung một lần trừ khi hồ sơ sửa đổi, bổ sung vẫn không đáp ứng yêu cầu đã đưa ra. Trong thời hạn 90 ngày</i>
10	Điều 17 (Áp dụng phương thức kiểm tra)	Theo chủ trương của Chính phủ về quản lý ATTP theo nguyên tắc quản lý rủi ro và thực hiện các NQ19 của Chính phủ trong 3 năm qua về việc giảm thời gian thông quan.	Đề nghị bổ sung thêm một Khoản vào cuối Điều 17 như sau: <i>“5. Phương thức kiểm tra giảm và kiểm tra thông thường: việc kiểm tra được thực hiện sau khi hàng hóa được thông quan và trước khi đưa vào lưu thông. Phương thức kiểm tra chặt: việc kiểm tra được thực hiện trước khi thông quan”</i>

Hiệp hội trân trọng báo cáo và kính đề nghị Quý Cơ quan quan tâm, xem xét để sửa đổi, điều chỉnh lại Dự thảo nhằm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành, đúng theo tinh thần của các Nghị quyết 19 và Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ, không tạo thêm gánh nặng về thủ tục hành chính hay tạo ra các vướng mắc, ách tắc cho cộng đồng DN, góp phần đảm bảo tốt an toàn thực phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh cho các DN chế biến thực phẩm của Việt Nam.

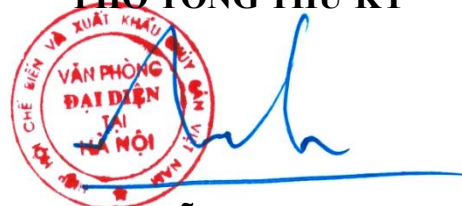
Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ NNPTNT, Bộ CT, Bộ Y tế;
- Cục An toàn Thực phẩm;
- CIEM, VCCI;
- Chủ tịch & các PCT HH;
- Tổng Thư ký HH;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VPHH.

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THUỶ SẢN VIỆT NAM

**KT. TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI
PHÓ TỔNG THƯ KÝ**



Nguyễn Hoài Nam